

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Đam Rông, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Bà **Hà Thị X**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Ông **Trần Văn Q**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị X và ông Trần Văn Q đăng ký kết hôn vào năm 1999 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau làm cho cuộc sống hôn nhân ngột ngạt, căng thẳng và ngày càng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Dù được gia đình hai bên động viên, hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng ông bà nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, kéo dài. Nay bà X và ông Q yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Trần Anh T, sinh

27/7/2001, Trần Thị Hồng N, sinh ngày 08/3/2004, Trần Huy H, sinh ngày 07/11/2006. Ly hôn, hai bên thỏa thuận bà Hà Thị X trực tiếp nuôi con tên Trần Huy H, sinh ngày 07/11/2006 theo nguyện của con cho đến khi con thành niên, còn hai cháu Trần Anh T, sinh 27/7/2001, Trần Thị Hồng N, sinh ngày 08/3/2004 đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường và tự chăm lo được cho bản thân. Xét sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không trái pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông bà không có nợ chung.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Bà Hà Thị X thỏa thuận chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị X và ông Trần Văn Q thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Bà Hà Thị X trực tiếp nuôi con tên Trần Huy H, sinh ngày 07/11/2006 theo nguyện vọng của con cho đến khi con thành niên, ông Trần Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

1.3 Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Bà Hà Thị X thỏa thuận chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ bà X đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006119 ngày 10/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Đam Rông;
- UBND xã T, huyện Lâm Hà;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Rung K' Nhon